

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2024;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H

- Bị đơn: Ông Trịnh Văn C

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trịnh Văn T

+ Chị Trịnh Thị P

+ Chị Trịnh Thị Mỹ L

+ Chị Trịnh Thị D

+ Anh Trịnh Tuấn A

Cùng địa chỉ: ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo pháp luật của Trịnh Anh T: Ông Trịnh Văn C và bà Nguyễn Thị H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị H và ông Trịnh Văn C thống nhất chia tài sản chung, mỗi người nhận phân tài sản như sau:

- Bà H được quyền sử dụng và sở hữu các tài sản gồm:

+ Quyền sử dụng thửa đất ký hiệu số 379, diện tích 4.617,8m² trong đó có 200m² đất ONT cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất

+ Quyền sử dụng thửa đất ký hiệu 377, diện tích 5774,6m² trong đó có 100m² đất ONT cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất.

- Ông Chiến được quyền sử dụng và sở hữu các tài sản gồm:

Quyền sử dụng thửa đất ký hiệu 378 diện tích 6.338,5m² trong đó có 100m² đất ONT cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất.

(vị trí, hình thể, diện tích cụ thể của từng thửa đất theo mảnh trích đo bản đồ địa chính số 341-2024 và 344-2024 ngày 26/8/2024 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lộc Ninh)

Các thửa đất trên cùng tọa lạc tại ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước. Thuộc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01 do UBND huyện Lộc Ninh cấp ngày 15/12/1997 cho hộ ông Trịnh Văn C.

Các đương sự có trách nhiệm liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thủ tục điều chỉnh và xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất được nhận theo quy định của pháp luật

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà H và ông C mỗi bên tự nguyện chịu 150.000đ án phí DSST. Các đương sự khác không phải chịu án phí DSST. Bà H, ông C là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền án phí giải quyết vụ án nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Không xem xét việc trả lại tạm ứng án phí do bà H không nộp (được miễn nộp tạm ứng án phí theo quy định)

- Về chi phí tố tụng khác: Bà H và ông C mỗi bên tự nguyện chịu ½ chi phí tố tụng (chi phí xem xét thẩm định tại chỗ) với số tiền 1.000.000đ/người, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng chi phí tố tụng bà H, ông C đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Khánh Duyên